

**ĐỀ CƯƠNG LỊCH SỬ 11 – GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2021 – 2022**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Củng cố lại kiến thức trong chương trình giữa học kì II gồm các bài: 17-> 20.

2. Phẩm chất

- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm trong quá trình ôn tập, làm bài kiểm tra.

3. Năng lực

- Năng lực chung: Tự chủ, tự học; giải quyết vấn đề sáng tạo; ngôn ngữ .

- Năng lực chuyên biệt bộ môn lịch sử:

+ Tìm hiểu lịch sử.

+ Nhận thức và tư duy lịch sử.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học.

II. ĐỀ CƯƠNG

1. Hướng dẫn đề cương theo bài

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức, kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá
1	Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)	Bài 17: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)	Nhận biết: - Biết được nguyên nhân bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai. - Biết được những sự kiện lớn trong diễn biến của Chiến tranh thế giới thứ hai ở mặt trận châu Âu và mặt trận châu Á-Thái Bình Dương. - Biết được kết cục của chiến tranh.
		Bài 18: Ôn tập lịch sử thế giới hiện đại (Phần từ năm 1917 đến năm 1945).	Thông hiểu: - Hiểu được nguyên nhân, con đường dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai - Hiểu được tác động những chiến thắng lớn của phe Đồng minh chống phát xít có tác động sâu sắc đến cục diện của chiến tranh. - Hiểu được những nội dung chính của lịch sử thế giới hiện đại (1917-1945).
2	Bài 18: Ôn tập lịch sử thế giới hiện đại (Phần từ năm 1917 đến năm 1945)		Vận dụng: - Phân tích được nguyên nhân và con đường dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai.

			- Liên hệ được giữa lịch sử thế giới và lịch sử Việt Nam trong thời kì 1917-1945.
			Vận dụng cao: - Đánh giá được tác động, hệ quả của Chiến tranh thế giới thứ hai và liên hệ được với thực tiễn ngày nay. - Đánh giá được vai trò của Liên Xô trong việc đánh thắng chủ nghĩa phát xít. - Đánh giá được tác động của lịch sử thế giới đối với lịch sử Việt Nam giai đoạn 1917-1945
3	Việt Nam từ năm 1858 đến cuối thế kỉ XIX	Bài 19-20: Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp xâm lược (1858-1884)	Nhận biết: - Biết được các sự kiện chủ yếu về quá trình xâm lược của thực dân Pháp và cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam (1858-1884). Thông hiểu: - Hiểu được việc thực dân Pháp chọn Đà Nẵng làm nơi mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. - Hiểu được việc Pháp phải chuyển quân từ Đà Nẵng vào Gia Định. - Hiểu được vì sao Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần một (1873) và lần hai (1882). Vận dụng: - Phân tích được nguyên nhân Pháp xâm lược Việt Nam cuối thế kỉ XIX. - Phân tích được tác động của Hiệp ước 1883, 1884. - Phân tích được nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1858-1884). - Liên hệ được những yếu tố kế thừa truyền thống yêu nước của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1858-1884) ở các giai đoạn lịch sử tiếp sau. Vận dụng cao: - Đánh giá được trách nhiệm của nhà Nguyễn trong việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp (1858-1884). - Đánh giá được tác động của Hiệp ước 1883, 1884. - Rút ra được bài học kinh nghiệm từ thất bại của cuộc chống thực dân Pháp (1858-1884).

III. ĐỀ MINH HỌA

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Những năm 30 của thế kỉ XX, phe Trục Béc-lin – Rô-ma – Tô-ki-ô được thành lập gồm những quốc gia nào sau đây?

- A. Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản.
B. Anh, Pháp, Liên Xô.
C. Ba Lan, Tiệp Khắc, Bỉ.
D. Áo, Phần Lan, Trung Quốc.

Câu 2: Sự kiện nào sau đây đã mở đầu cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

- A. Đức đánh chiếm Ba Lan.
B. Đức đánh chiếm Tiệp Khắc.
C. Đức đánh chiếm Pháp.
D. Đức đánh chiếm Liên Xô.

Câu 3: Sau trận tập kích thắng lợi vào Trân Châu cảng (12-1941), Nhật Bản mở các cuộc tấn công đánh chiếm khu vực nào sau đây?

- A. Đông Nam Á.
B. Đông Bắc Á.
C. Bắc Á.
D. Nam Á.

Câu 4: Tháng 6-1941, phát xít Đức tấn công quốc gia châu Âu nào sau đây?

- A. Liên Xô.
B. Phần Lan.
C. Áo.
D. Hung-ga-ri.

C. Là mốc đánh dấu Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

D. Khối Đồng minh chống phát xít được hình thành.

Câu 18: Sự kiện nước Đức kí văn bản đầu hàng không điều kiện (9-5-1945) có ý nghĩa nào sau đây đối với tiến trình Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Chiến tranh chấm dứt ở châu Âu.

B. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

C. Các nước Đông Âu được giải phóng hoàn toàn.

D. Lực lượng phe Đồng minh bị tiêu diệt.

Câu 19: Cao trào cách mạng 1918-1923 ở các nước tư bản châu Âu đã dẫn tới kết quả nào sau đây?

A. Tổ chức Quốc tế Cộng sản ra đời.

B. Chủ nghĩa phát xít hình thành.

C. Mặt trận Nhân dân chống phát xít được thành lập.

D. Nhà nước vô sản đầu tiên trên thế giới ra đời.

Câu 20: Nội dung nào sau đây là thành tựu của Liên Xô trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội những năm 1917-1945?

A. Trở thành một cường quốc công nghiệp.

B. Là quốc gia đầu tiên trên thế giới chinh phục vũ trụ.

C. Là quốc gia đầu tiên chế tạo thành công bom nguyên tử.

D. Đạt sản lượng thép đứng đầu thế giới.

Câu 21: Nội dung nào sau đây là đặc điểm nổi bật của lịch sử thế giới hiện đại thời kì 1917-1945?

A. Chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống hoàn chỉnh trên thế giới.

B. Chủ nghĩa đế quốc hoàn thành việc phân chia thuộc địa trên thế giới.

C. Tình trạng đối đầu và cục diện Chiến tranh lạnh bao trùm cả thế giới.

D. Thế lực phát xít thắng thế tuyệt đối ở phạm vi toàn châu Âu.

Câu 22: Đặc điểm nổi bật của chủ nghĩa tư bản trong những năm 1919-1929 là gì?

A. Từng bước ổn định và đạt mức tăng trưởng cao về kinh tế.

B. Phát xít hóa bộ máy nhà nước và gây chiến tranh xâm lược.

C. Tiến hành cải cách kinh tế - xã hội để duy trì sự phát triển.

D. Các nước phát xít liên minh với nhau và hình thành phe Trục.

Câu 23: Thực dân Pháp chọn Đà Nẵng làm điểm tấn công xâm lược Việt Nam đầu tiên (1858) vì lí do nào sau đây?

A. Chiếm được trung tâm kinh tế-văn hóa miền Trung.

B. Nhanh chóng đưa quân sang đánh chiếm Lào và Campuchia.

C. Liên minh với triều đình Mãn Thanh cùng thực hiện kế sách “chinh phục từng gó nhỏ”.

D. Dùng Đà Nẵng làm bàn đạp tấn công đánh chiếm các tỉnh Bắc Kỳ.

Câu 24: Khi chuyển quân từ Đà Nẵng vào tiến đánh Gia Định (1859), thực dân Pháp có âm mưu nào sau đây?

A. Muốn làm chủ lưu vực sông Mê Công.

B. Muốn chuyển sang chiến thuật đánh lâu dài.

C. Dùng Gia Định làm bàn đạp tấn công Lào.

D. Cần chiếm lĩnh vùng khoáng sản giàu có.

Câu 25: Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân thực dân Pháp đưa quân tiến đánh Gia Định (1859)?

A. Có thể tiến đánh Cam-pu-chia dễ dàng.

B. Làm bàn đạp để tiến đánh Bắc Kỳ.

C. Có lực lượng của Đuy-puy làm nội ứng.

D. Nhân dân Gia Định thuận theo Pháp.

Câu 26: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng nguyên nhân thực dân Pháp chọn Đà Nẵng là điểm tấn công đầu tiên khi xâm lược Việt Nam (1858)?

A. Muốn cắt đứt con đường tiếp tế lương thực của nhà Nguyễn.

B. Dùng Đà Nẵng làm bàn đạp tấn công vào kinh thành Huế.

C. Là nơi có cảng nước sâu, tàu thuyền lớn dễ dàng qua lại.

D. Nơi tập trung nhiều giáo dân, giáo sĩ có thể làm nội ứng.

Câu 27: Nội dung nào sau đây là lí do để thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873)?

A. Triều Nguyễn nhờ giải quyết “vụ Duy-puy”.

B. Trừng phạt nhà Nguyễn vi phạm Hiệp ước 1862.

C. Ngăn cản nhà Nguyễn tiến hành cải cách đất nước.

D. Trả thù việc Gác-ni-ê bị giết ở trận Cầu Giấy.

Câu 28: Nội dung nào sau đây là lí do để thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai (1882)?

A. Triều Nguyễn đã vi phạm Hiệp ước Giáp Tuất 1874.

B. Triều Nguyễn thu lại 6 tỉnh Nam Kỳ từ tay thực dân Pháp.

C. Triều Nguyễn không đồng ý để thực dân Pháp khai thác thuộc địa.

D. Triều Nguyễn ủng hộ phong trào Cần vương chống thực dân Pháp.

PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm):

Phân tích thái độ của các nước Anh, Pháp, Mỹ, Liên Xô trước hành động của phe phát xít trong những năm 30 của thế kỉ XX?

Câu 2 (1,5 điểm):

Hãy đánh giá trách nhiệm của nhà Nguyễn trong việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX.